

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 90/2019/QĐST-DS

Quỳnh Lưu, ngày 03 tháng 9 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH NGOÀI TÒA ÁN
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU**

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Lê Thị Hải Yến.

Thư ký phiên họp: Bà Hoàng Thị Hà.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu tham gia phiên họp:
Bà Vũ Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 9 năm 2019, tại: Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An mở phiên họp xét công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 88/2019/TLST- DS ngày 20 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định mở phiên họp số 108/2019/QĐST - DS ngày 20 tháng 8 năm 2019.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1972

Chị Hồ Thị Thái V, sinh năm 1975

Nơi cư trú: Xóm 2, xã QL, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Xuân H1, sinh năm 1976

Chị Hồ Thị M, sinh năm 1980

Nơi cư trú: Xóm 12, xã QG, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Trong năm 2017 (Âm lịch) vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Hồ Thị Thái V cho vợ chồng anh Nguyễn Xuân H1, chị Hồ Thị M vay tiền nhiều lần, cụ thể:

- Ngày 01/02/2017: 300.000.000đồng.

- Ngày 06/02/2017: 100.000.000đồng.

- Ngày 19/02/2017: 1.084.000.000đồng.

- Ngày 30/2/2017: 250.000.000đồng.

- Ngày 28/12/2017: 1.150.000.000đồng.

- Ngày 28/12/2017 cho vay lần 2: 206.000.000đồng.

Tổng cộng: 3.090.000.000đ (Ba tỷ không trăm chín mươi triệu đồng).

Vợ chồng anh H, chị V yêu cầu vợ chồng chị M, anh H1 trả nợ số tiền gốc vay nói trên: 3.090.000.000đ (Ba tỷ, không trăm chín mươi triệu đồng).

Ngày 07/8/2019, tại trung tâm hòa giải, đối thoại đặt tại Tòa án vợ chồng chị M, anh H1 thống nhất hiện nay đang còn nợ vợ chồng chị V, anh H số tiền 3.090.000.000đ (Ba tỷ, không trăm chín mươi triệu đồng), do hoàn cảnh khó khăn nên xin vợ chồng anh H, chị V trả nợ số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng), số tiền vay còn lại xin được miễn. Vợ chồng anh H, chị V cũng nhất trí và chỉ yêu cầu vợ chồng chị M, anh H1 trả nợ số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng), số tiền vay còn lại 1.090.000.000đ (Một tỷ không trăm chín mươi triệu đồng) vợ chồng chị V, anh H không yêu cầu nữa.

Ngày 07/8/2019 vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Hồ Thị Thái V có đơn yêu cầu Tòa án công nhận hòa giải thành tại Tòa án với nội dung: Vợ chồng chị Hồ Thị M, anh Nguyễn Xuân H1 đồng ý thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh chị số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án được thẩm tra tại phiên họp; Ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An nhận định.

[1] Vợ chồng anh Nguyễn Văn H và chị Hồ Thị Thái V có đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc vợ chồng chị Hồ Thị M và anh Nguyễn Xuân H1 trả nợ số tiền vay 3.090.000.000đ (Ba tỷ, không trăm chín mươi triệu đồng) theo các giấy vay tiền ngày 01/02/2017; 06/02/2017; 19/02/2017; 30/02/2017; 02 giấy ngày 28/12/2017 (âm lịch).

Tại biên bản hòa giải thành lập ngày 07/8/2019 do hòa giải viên bà Hoàng Thị Nhân của Trung tâm hòa giải, đối thoại đặt tại Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An ghi nhận: Vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Hồ Thị Thái V và vợ chồng chị Hồ Thị M và anh Nguyễn Xuân H1 thống nhất, thỏa thuận: Vợ chồng chị Hồ Thị M, anh Nguyễn Xuân H1 có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Hồ Thị Thái V số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng).

[2] Nội dung thỏa thuận ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07/8/2019 của các bên là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội, không nhằm trốn tránh nghĩa vụ với Nhà nước và người thứ ba.

[3] Lệ phí Tòa án: Chị Hồ Thị Thái V thỏa thuận chịu lệ phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu phát biểu quan điểm:

Đề nghị Tòa án áp dụng vào khoản 7 Điều 27, Điều 417, Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 468 của Bộ luật dân sự; Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án, cụ thể như sau: Vợ chồng chị Hồ Thị M, anh Nguyễn Xuân H1 có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Hồ Thị Thái V số tiền 2.000.000.000đ (Hai tỷ đồng). Áp dụng Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Công nhận sự thỏa thuận chịu lệ phí dân sự của người yêu cầu chị Hồ Thị Thái V.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 27, Điều 417, Điều 419 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 463, Điều 468 của Bộ luật dân sự. Nghị quyết số 326/2016/NQ - UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận kết quả hòa giải thành ngoài Tòa án thụ lý số 88/2019/TLST-DS ngày 20 tháng 8 năm 2019, cụ thể như sau:

Vợ chồng chị Hồ Thị M, anh Nguyễn Xuân H1 có nghĩa vụ trả nợ cho vợ chồng anh Nguyễn Văn H, chị Hồ Thị Thái V số tiền vay gốc 2.000.000.000 (Hai tỷ đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Điều 2. Chị Hồ Thị Thái V thỏa thuận nộp 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền lệ phí dân sự, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị V đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004196 ngày 20/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành ngay, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Điều 4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự” (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Q.Lưu;
- Chi cục THADS huyện Q. Lưu;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Lưu: VT, hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Lê Thị Hải Yến